

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Quyền
Bà Vương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Trọng B, sinh ngày 05/01/1983 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Phố H, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; con ông: Lê Trọng Khang và bà Đinh Thị Thái; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1984; có 01 con riêng của vợ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Trần Quốc Toàn, sinh năm 1980. Có mặt

Địa chỉ: Phố Hoàng Lộc, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người làm chứng:** 1. Lê Văn Thắng, sinh năm 1993. Vắng mặt

Địa chỉ: xã Vân Sơn, thị trấn Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Trọng Giang, sinh năm 1977. Có mặt

Địa chỉ: Phố Hoàng Lộc, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Đặng Thị Nụ, sinh năm 1982. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Bút Cương, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Khắc Hải, sinh năm 2003. Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Hoàng Lộc, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc ngày 24/6/2020, gia đình anh Trần Quốc Toàn ở thôn Hoàng Lộc, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa mua bộ bàn ghế mới nên mọi người dắt chiếc xe do Lê Trọng B đang dựng trước cổng nhà anh Lê Trọng Giang (Anh trai Lê Trọng B) là hàng xóm ở bên phải nhà anh Toàn ra một đoạn để đưa bộ bàn ghế vào nhà anh Toàn. Do đó 02 bên xảy ra cãi vã và chửi bới. Đến khoảng 14h15 ngày 27/6/2020 anh Trần Quốc Toàn đội mũ lưỡi trai bên trong và mũ kê bên ngoài điều khiển xe máy Wave RSX BS: 30Z1- 90.76, chị Đặng Thị Nụ sinh năm 1982 vợ anh Toàn điều khiển xe máy điện theo sau về hướng chợ Bút Sơn để đi làm. Cùng lúc đó Lê Trọng B điều khiển xe máy Exciter 135 màu xanh, BS: 36B3-625.21 từ nhà anh Lê Trọng Giang, hàng xóm nhà anh Toàn đi theo sau và vượt lên hướng bên trái đập vào yên xe anh Toàn, Toàn quay sang nói với B “Mi đánh tau không được đâu”, B nói lại “không được là răng”, Toàn nói lại “Mi đánh tau không được đâu” rồi B chửi Toàn “Đ, mẹ mày” và nhặt 02 viên đá rồi dùng tay phải đập 01 phát vào vùng trán đỉnh đầu của anh Toàn rồi dùng tay túm cổ áo và giằng co với Toàn. Lúc này anh Lê Văn Thắng, ở xã Vân Sơn, Triệu Sơn, Thanh Hoá (là thợ xây làm việc cho anh Toàn) đứng ngoài cổng thấy đánh nhau nên anh chạy ra cùng chị Nụ can ngăn B và anh Toàn. Bị B túm cổ áo Toàn cúi xuống xe máy của mình lấy 01 chiếc tuốc nơ vít đâm nhiều nhát vào người B. Cùng lúc đó Lê Trọng Giang đi xe máy đến thì Lê Trọng B đã hô hoán “anh ơi Giang, nó đâm tôi này, nó đánh tôi này...”. Thấy anh Giang đến anh Toàn, chị Nụ và Thắng đã bỏ chạy. còn Lê Trọng B được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Hậu quả:

- Anh Trần Quốc Toàn bị thương tích: Tại vùng trán đỉnh có 01 vết sưng nề, bầm tụ máu, xây xước da, kích thước 3 x 2,5 cm.

- Lê Trọng B bị thương tích: 01 vết thương ở khoang liên sườn 2.3 đường giữa đòn bên trái kích thước 01 x 01 cm (vết thương rách da); 01 vết thương kích thước 01 x 0,5 cm bờ mép nhám nhở vùng nền cổ bên trái (vết thương rách da); 01 vết thương kích thước 01 x 01 cm, bờ mép nhám nhở ở khoang liên sườn 5,6 đường nách giữa bên trái (vết thương rách da ; 01 vết thương kích thước 05 x 0,5 cm vùng bụng trái (vết thương trầy xước); 01 vết thương kích thước 1 x 0,2 cm vùng vai phải (vết thương trầy xước); 01 vết thương vùng ngực trái kích thước 7 x 0,5 cm (vết thương rách da); 01 vết thương vùng cánh tay trái kích thước 3 x 0,2 cm (vết trầy xước da); 02 xe mô tô không bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích Số 587/2020/TTPY ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trần Quốc Toàn là 01%.

Về dân sự: Bị cáo và bị hại Trần Quốc Toàn không thỏa thuận được việc bồi thường. Bị hại Trần Quốc Toàn yêu cầu bồi thường số tiền 339.980.000 đ. Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Trọng B khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên,

phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 18/CTr-VKSHH ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Lê Trọng B về tội “Cố ý gây thương tích” điểm a theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Trọng B. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 585, 590 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận các khoản sau:

- Tiền taxi đến bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa 02 lượt x 100.000đ = 200.000đ.

- Tiền taxi đến bệnh viện Thanh Hà 2 lượt x 200.000đ = 400.000đ;

- Biên lai chi phí tiền phí, lệ phí Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa **ngày 27/6/2020 đến ngày 01/7/2020(5 ngày)** là 361.884.000đồng.

- Phiếu chỉ định dịch vụ ngày 28/8/2020 là 26.160đ. Bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú tại bệnh viện Đa khoa Thanh Hà ngày 26/10/2020 đến ngày 05/11/2020(11 ngày) là 371.769đ là.

- Tiền công lao động thực tế tại địa phương là 300.000đ. Nên áp dụng mức lao động thực tế tại địa phương mỗi ngày là 300.000đ x 16 ngày (Điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa và Bệnh viện Đa khoa Thanh Hà) = 4.800.000đ.

- Tiền công người chăm sóc anh Toàn tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa và Bệnh viện đa khoa Thanh Hà mỗi ngày 200.000đ x 16 ngày = 3.200.000đ.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần sức khỏe anh Toàn yêu cầu là 120.000.000đ là quá cao. Do đó chỉ chấp nhận đối với yêu cầu của bị hại là 3 tháng lương cơ bản là; 1.490.000đ x 3 tháng = 4.470.000đ.

Tại phiên tòa anh Toàn xuất trình phiếu khám bệnh tại bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020 là 10 ngày người bệnh chi trả là: 316.800đ ; 01 Bảng kê khai chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 18/01/2021 đến ngày 29/01/2021 là (12 ngày) người bệnh chi trả là 381.000đ.

Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền bị hại yêu cầu 02 phiếu khám bệnh bổ sung tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy -02 hòn đá không rõ hình có kích thước (10

x 7 x 4) cm và (8 x 5 x 3) cm không còn giá trị sử dụng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Trả lại cho anh Toàn: 01 mũ lưỡi trai màu xám, tại vùng lưỡi trai có viền màu đen, trên mũ có huy hiệu màu đen, dạng hình tròn, phần viền phía trước bên trong mũ có bám dính chất nhầy dạng máu, mũ bám dính bụi đất và 01 nón lá (mũ kè) bằng gỗ, tại phần viền mũ bị vỡ rách lá kích thước phần vỡ rách thuộc diện (10 x 7) cm, đường kính nón 40 cm, đây là hai chiếc mũ anh Trần Quốc Toàn đội ở đầu.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Trọng B trình bày: Trước mặt người bị hại, bị cáo xin được xin lỗi người bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Lê Trọng B là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã dùng hung khí nguy hiểm (nhặt 02 viên đá rồi dùng tay phải đập 01 phát vào vùng trán đỉnh đầu của anh Toàn; 02 hòn đá không rõ hình có kích thước (10 x 7 x 4) cm và (8 x 5 x 3) cm;) đánh gây thương tích đối với anh Toàn dẫn đến anh bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ 1%. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, phù hợp với lời khai người bị hại và những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Trọng B đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự .

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Lê Trọng B đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, là quyền được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng. Chỉ vì mâu thuẫn của việc đắc chiếc xe của B ra khỏi vị trí khác mà không nói cho B biết hai bên có lời qua tiếng lại đã dẫn đến xô xát và gây thương tích cho anh Toàn thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị

an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, thể hiện bị cáo rất ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo Lê Trọng B đã gây thương tích cho anh Toàn dẫn đến anh phải điều trị tại bệnh viện Đa Khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 27/6/2020 đến ngày 01/7/2020 (là 5 ngày). Bệnh viện Đa khoa Thanh Hà từ ngày 26/10/2020 đến ngày 05/11/2020 (11 ngày). Việc anh Toàn điều trị tại Bệnh viện là đúng sự thật, cần chấp nhận các khoản chi phí hợp lý có chứng từ hóa đơn nhưng với mức tiền mà anh đã thanh toán thực tế với Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa và Bệnh viện Đa khoa Thanh Hà. Còn số tiền mà cơ quan Bảo hiểm đã chi trả thì không được tính vào số tiền mà bị hại yêu cầu. Cụ thể:

Các khoản anh Toàn yêu cầu: 1. Chi phí chữa trị thương tích đã thống kê trong bảng kê khai chi phí chữa trị 17.480.000đ.

2, Tiền đi taxi đến bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa : 100.000đ.

3, Tiền đi taxi đến bệnh viện Đa khoa Thanh Hà lượt đi và về: 400.000đ.

4, Tiền đi taxi khám ở bệnh viện Hà nội 2 lần đi và về 5.000.000đ.

5, Tiền bồi thường ngày công lao động của anh Toàn mỗi tháng là 30.000.000đ (từ ngày 27/6/2020 đến ngày 17/10/2020 là 03 tháng 20 ngày là: 110.000.000đ.

6. Tiền công người chăm sóc mỗi ngày là 200.000đ. tổng 3 tháng 20 là: 22.000.000đ.

Tổng : 154.980.000đ.

Từ ngày 18/10/2020 đến ngày 18/11/2020 .

1. Tiền chi phí chữa trị thương tích bổ sung: 8.992.000đ.

2. Tiền đi taxi bệnh viện Thanh Hà 2 lượt đi về : 400.000đ.

3. Tiền ngày công lao động mỗi tháng là 30.000.000đ.

4. Tiền ngày công người chăm sóc mỗi tháng là 6.000.000đ.

5. Tiền chi phí sinh hoạt từ ngày 27/6/2020 đến ngày 18/11/2020 là 20.000.000đ.

6. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần sức khỏe mỗi là 120.000.000đ.

Tổng cộng : 185.000.000đ.

Cả hai khoản : 154.980.000 + 185.000.000đ = 339.980.000đ.

Chấp nhận các khoản sau:

- Tiền taxi đến bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa 02 lượt: 100.000đ
- Biên lai chi phí tiền phí, lệ phí Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa ngày 01/7/2020 là 361.884đồng.
- Tiền taxi đến bệnh viện Thanh Hà 2 lượt: 400.000đ;
- Phiếu chỉ định dịch vụ ngày 28/8/2020 là 26.160đ. Bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú tại bệnh viện Đa khoa Thanh Hà ngày 26/10/2020 đến ngày 05/11/2020 là 371.769đ.
- Tiền công lao động thực tế những ngày anh không lao động được: Anh Toàn yêu cầu là mỗi ngày là 1.000.000đ là quá cao so với thu nhập thực tế tại địa phương. Nên áp dụng mức lao động thực tế tại địa phương mỗi ngày là 300.000đ x 16 ngày = 4.800.000đ.
- Tiền công người chăm sóc anh Toàn tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa và Bệnh viện đa khoa Thanh Hà mỗi ngày 200.000đ x 16 ngày = 3.200.000đ.
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần sức khỏe là 120.000.000đ, số tiền này bị hại yêu cầu là quá cao. Do đó chỉ chấp nhận đối với yêu cầu của bị hại là 5 tháng lương cơ bản là: 1.490.000đ x 5 tháng = 7.450.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay anh Toàn xuất trình phiếu khám bệnh tại bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020 là 10 ngày người bệnh chi trả là: 316.826,4đ ; 01 Bảng kê khai chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 18/01/2021 đến ngày 29/01/2021 là (12 ngày) người bệnh chi trả là 385.99,2đ. Bị cáo đồng ý chi trả tiền viện phí mà bị hại xuất trình. Do đó chấp nhận nhận yêu cầu của bị hại, ngoài ra bị hại không yêu cầu gì nên thêm nên hội đồng không xem xét.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 17.412.630đ.

Những khoản kê khai không chấp nhận như sau: - Tiền đi taxi khám ở bệnh viện Hà nội 2 lần đi và về 5.000.000đ biên lai

- Tiền anh Toàn kê khai đi khám tại Hà nội là 5.200.000đ và tiền đi khám đợt 2 ở hà nội và mua thuốc 2.350.000đ không có hóa đơn của bệnh viện tại Hà nội nên không được chấp nhận.

- Tiền mua thuốc bắc đau đầu mất ngủ: 3.000.000đ, không có hóa đơn của nơi bốc thuốc nên không được chấp nhận

- Tiền mua thuốc tây điều trị ở nhà: 5.000.000đ. không có hóa đơn chứng từ của cơ sở y tế điều trị nên không được chấp nhận.

- Tiền mua thuốc bắc đau đầu mất ngủ: 3.000.000đ, không có hóa đơn chứng từ của nơi bốc thuốc nên không được chấp nhận.

- Tiền chi phí sinh hoạt từ ngày 27/6/2020 đến ngày 18/11/2020 là 20.000.000đ không có căn cứ nên không được chấp nhận

[6] Về vật chứng: -02 hòn đá không rõ hình có kích thước (10 x 7 x 4) cm và (8 x 5 x 3) cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy,

- Trả lại cho anh Toàn: 01 mũ lưỡi trai màu xám, tại vùng lưỡi trai có viền màu đen, trên mũ có huy hiệu màu đen, dạng hình tròn, phần viền phía trước bên trong mũ có bám dính chất nhầy dạng máu, mũ bám dính bụi đất và 01 nón lá (mũ kê) bằng cọ, tại phần viền mũ bị vỡ rách lá kích thước phần vỡ rách thuộc diện (10 x 7) cm, đường kính nón 40 cm, đây là hai chiếc mũ anh Trần Quốc Toàn. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng B 06(sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Quốc Toàn số tiền như sau:

- Biên lai chi phí tiền phí, lệ phí Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa ngày 01/7/2020 là 361.884đồng.

-Tiền taxi đến bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa 02 lượt: 100.000đ. Tiền taxi đến bệnh viện Thanh Hà 2 lượt : 400.000đ;

- Phiếu chỉ định dịch vụ ngày 28/8/2020 là 26.160đ. Bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú tại bệnh viện Đa khoa Thanh Hà ngày 26/10/2020 đến ngày 05/11/2020 là 371.769đ.

- Tiền mất thu nhập mỗi ngày là 300.000đ/ ngày x 16 ngày = 4.800.000đ.

- Tiền công người chăm sóc anh Toàn tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa và Bệnh viện đa khoa Thanh Hà mỗi ngày 200.000đ x 16 ngày = 3.200.000đ.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần sức khỏe là 5 tháng lương cơ bản là; 1.490.000đ x 5 tháng = 7.450.000đ.

Bảng kê khám chữa bệnh từ ngày 16/11/2020 đến ngày 25/11/2020 người bệnh chi trả là: 316.826,4đ; 01 Bảng kê khai chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa từ ngày 18/01/2021 đến ngày 29/01/2021 là (12 ngày) người bệnh chi trả là 385.99,2đ.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 17.412.630đ(Mười bảy triệu bốn trăm mười hai ngàn sáu trăm ba mươi đồng).

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự , khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 hòn đá không rõ hình có kích thước (10 x 7 x 4) cm và 01 hòn đá không rõ hình có kích thước (8 x 5 x 3) cm **không còn giá trị sử dụng.**

- **Trả lại cho anh Trần Quốc Toàn:** 01 mũ lưỡi trai màu xám, tại vùng lưỡi trai có viền màu đen, trên mũ có huy hiệu màu đen, dạng hình tròn, phần viền phía trước bên trong mũ có bám dính chất nhầy dạng máu, mũ bám dính bụi đất và 01 nón lá (mũ kè) bằng cọ, tại phần viền mũ bị vỡ rách lá kích thước phần vỡ rách thuộc diện (10 x 7) cm, đường kính nón 40 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 28/BBGN ngày 13/4/2021.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Trọng B chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 870.600đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoàng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Công an h.Hoàng Hóa;
- Bị cáo;người bị hại;
- UBND thị trấn Bút Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương

